| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN T**<br>**THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **596**/2018/QĐST-HNGĐ | *Tân Phú, ngày 20 tháng 6 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 503/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: phường P, quận T, thành phố H.

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: phường P, quận T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Lê Thanh T và bà Trần Thị T

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh T và bà Trần Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà T chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kế hôn số 47, quyển số 01/2001, ngày 19/09/2001 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh L cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Lê Trần Ngọc T, sinh ngày 28/12/2004 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T do ông T không yêu cầu. Riêng con chung Lê Trần Thanh T sinh ngày 22/01/2000 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

+ Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do Ông Lê Thanh T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí do ông T đã nộp theo biên lai số 0011112 ngày 21/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Hoàn lại cho ông T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND quận T;
- THA DS quận T;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh L;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh H**